

NGƯỜI ĐI GIEO GIỐNG

7.24

Maria, SLE

ĐK: Người đi gieo giống đi gieo khắp muôn nơi đi gieo khắp đất

Người đi gieo giống đi gieo khắp muôn nơi đi gieo khắp đất

trời, gieo hạt giống Tin Mừng. Mong ước có

trời gieo hạt giống Tin Mừng, hạt giống tình yêu.

ngày hạt giống mọc lên, sinh nhiều hoa trái. Hạt được một

A a a a. Sinh nhiều hoa trái. Một

trăm, hạt được sáu mươi, hạt được ba mươi.

trăm, hạt được sáu mươi, hạt được ba mươi.



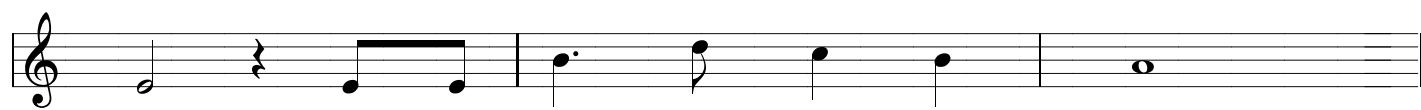
1. Hạt rơi nơi ven đường, chim trời đến tha
 2. Hạt rơi nơi đá sỏi, giữa trời héo tan
 3. Hạt rơi nơi bên đường, có hạt miền sẽ vượn
 4. Hạt rơi trên nương đồng, trong miền đất tốt



1. đi. Tựa như những tâm hồn không đón
 2. mau. Tựa như những tâm hồn mau mắn
 3. lên, vừa lên sinh đã trái phai tàn, gai góc
 4. tươi, tro sinh trái thơm lạnh, bông sáu



1. nhận Lời Chúa, chối từ hạt giống yêu
 2. nhận Lời Chúa, thê rồi một thoáng qua
 3. làm sâu héo. Thê trần, lạc thú, ầu
 4. chục, một trăm. Tâm hôn vừa đón nghe



1. thương. Cuộc đời như đất khô ven đường.
 2. mau, gặp sâu đau sẽ mau chối từ.
 3. lo, là bụi gai khiến cho nghet tươi. Lời.
 4. Lời, cuộc đời như đất đai tươi màu.